

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Đề án và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện**

Thực hiện Công văn số 554/STNMT-CCMT ngày 06/3/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo kết quả thực hiện Đề án và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện Đề án và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn như sau:

#### **I. Kết quả thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt**

Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện (*Đề án số 1195/ĐA-UBND ngày 06/12/2017*) đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 29/12/2017. Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt của các địa phương áp dụng theo mô hình: Rác thải sau phân loại triệt để tại nơi phát sinh rác, được đơn vị thu gom chuyển đến các điểm trung chuyển sau đó chuyển đến cơ sở xử lý chất thải hoặc rác thải được phân loại triệt để tại nơi phát sinh rác, tận dụng tối đa phế liệu, chất thải hữu cơ được xử lý tại chỗ, rác thải từ hoạt động xây dựng được thu gom vận chuyển đến bãi đổ thải; lượng nhỏ rác thải vô cơ còn lại được chuyển đến các điểm trung chuyển, theo thời gian quy định đơn vị thu gom vận chuyển đến cơ sở xử lý chất thải. Đề án bắt đầu được triển khai thực hiện từ năm 2018.

Năm 2018 trên địa bàn huyện, có 21/21 xã đã xây dựng Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và được Hội đồng nhân dân các xã thông qua. Hiện nay có 16/21 xã triển khai thu gom rác thải tập trung, có 8/16 xã vận chuyển rác thải về Nhà máy xử lý còn lại đang tập kết tại các điểm trung chuyển xử lý bằng hình thức đốt hoặc chôn lấp tạm thời, có 5/21 xã đang vận động các hộ gia đình tự thu gom và xử lý tại hộ gia đình, chỉ triển khai thu gom rác thải tập trung theo các đợt phát động. Lượng rác thải sinh hoạt phát sinh thực tế khoảng 17.922 tấn trong đó lượng rác phát sinh từ hộ gia đình không kinh doanh khoảng 11.599 tấn. Lượng rác thải được thu gom tập trung, vận chuyển xử lý 12.209 tấn, đạt tỷ lệ 70%, trong đó lượng được xử lý tạm thời tại điểm trung chuyển khoảng

8.507tấn, lượng rác xử lý tại Nhà máy xử lý rác 3.702 tấn (chiếm tỷ lệ 30% khối lượng rác thải được thu gom tập trung). Lượng rác thải chưa được thu gom tập trung 5.713 tấn được xử lý tại vườn hộ gia đình bằng các hình thức đốt, ủ phân.

Hoạt động của các đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn: Có 19 đơn vị đang hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải gồm 17 HTX, 01 Công ty, 01 tổ đội vệ sinh. Các đơn vị hoạt động chủ yếu là bán thời gian, trả lương theo ngày công, quyền lợi của người lao động chưa được đảm bảo. Có 02/19 đơn vị gồm HTX môi trường Kỳ Hải, Tổ hợp tác chi hội phụ nữ Kỳ Xuân hoạt động chuyên lĩnh vực công tác thu gom rác thải còn lại 17/19 đơn vị đang tham gia các lĩnh vực khác để duy trì hoạt động. Trong đó có 05 HTX không thường xuyên hoạt động thu gom rác thải (*HTX dịch vụ tổng hợp và môi trường Tiền Phương; HTX QL chợ, môi trường và KD TH Kỳ Thượng, HTX dịch vụ môi trường tổng hợp xã Kỳ Sơn; HTX dịch vụ tổng hợp Tuấn Cường; HTX Nông nghiệp và KDTH Vạn Thành*)

Về phương thức thu gom, vận chuyển rác thải đã áp dụng tại huyện: Rác từ hộ gia đình, tổ chức phát sinh rác thải được vận chuyển đến các điểm tập kết, các đơn vị tổ chức thu gom vận chuyển về điểm trung chuyển hoặc vận chuyển trực tiếp đến Nhà máy xử lý rác thải.

Việc thực hiện phân loại rác tại nguồn đã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các hộ gia đình thực hiện phân loại rác, xây dựng bể ủ rác hữu cơ làm phân bón. Một số xã Kỳ Phong, Kỳ Châu, Kỳ Bắc, Kỳ Phú đang triển khai thực hiện thí điểm.

Đã quy hoạch được 43 điểm tập kết rác thải và điểm trung chuyển rác thải. Trong đó có 25 điểm đã được đầu tư xây dựng đúng quy định (chiếm 58 %), còn lại 18 điểm chưa được đầu tư xây dựng do các địa phương chưa có nguồn kinh phí để thực hiện.

Trên địa bàn có 03 nhà máy xử lý chất thải bao gồm Nhà máy chế biến rác thải sinh hoạt Hoàn Sơn công suất 500 tấn/ngày đêm; Nhà máy chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh với công suất 1.060 tấn/ngày đêm bắt đầu hoạt động từ đầu năm 2016 và Khu vực lò đốt SANKYO công suất 500 kg/giờ của Công ty CP Tư vấn xây dựng Quản lý môi trường Đô thị Kỳ Anh (*hiện nay Công ty CP Tư vấn xây dựng Quản lý môi trường Đô thị Kỳ Anh tạm ngừng xử lý rác bằng đốt*).

## **II. Kết quả triển khai thực hiện giá dịch vụ và kinh phí thực hiện đề án**

### **1. Việc ban hành và áp dụng giá dịch vụ tại địa phương**

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 6228/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 quy định mức giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn. Lộ trình áp dụng giá thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt từ nguồn phát sinh đến điểm trung chuyển: năm 2018 bằng 70%, năm 2019 bằng 80%, năm 2020 trở đi bằng 100% giá tối đa được

quy định tại Quyết định 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh. Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển rác thải sinh hoạt từ điểm trung chuyển đến khu xử lý bằng giá tối đa được quy định tại Quyết định 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh. Thời gian bắt đầu áp dụng giá dịch vụ tại địa phương từ năm 2018, tuy nhiên trong 16/21 xã triển khai thu gom rác thải tập trung nhưng hiện chỉ mới có 8/16 xã thực hiện thu theo giá dịch vụ, có 01 xã áp dụng thu theo số khẩu, có 7 xã đang triển khai thu theo mức thu bình quân hộ gia đình.

## **2. Kết quả thu giá dịch vụ trong năm 2018**

Trong 16 xã triển khai thu gom rác thải tập trung, chỉ có 03/16 xã chịu trách nhiệm thu phí giá dịch vụ và phí vệ sinh môi trường, đạt tỷ lệ thu phí trên 70%, còn lại 13/16 xã giao cho các Hợp tác xã tự thu phí dịch vụ và giá vệ sinh môi trường. Kinh phí thu được từ thu giá dịch vụ. Kinh phí thu từ giá dịch vụ năm 2018 khoảng 2,4 tỷ đồng (*theo báo cáo số liệu UBND các xã*), chỉ đạt 30% so với Kinh phí thu giá dịch vụ tính toán theo Đề án

Tổng hợp cân đối kinh phí thực hiện đề án trong năm 2018: Tổng kinh phí theo Đề án 14 tỷ đồng trong kinh phí dự kiến thu từ các hộ gia đình, tổ chức cá nhân là 7,8 tỷ đồng, kinh phí ngân sách các cấp hỗ trợ 6,2 tỷ.

Trên thực tế triển khai Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt năm 2018 với tổng kinh phí thực hiện 3,7 tỷ đồng. Kinh phí thu được từ giá dịch vụ 2,4 tỷ đồng. Kinh phí được cấp từ các nguồn 1,087 tỷ đồng trong đó ngân sách cấp huyện phân bổ 0,865 tỷ đồng; ngân sách xã 0,222 tỷ đồng.

## **III. Kết quả triển khai các chính sách hỗ trợ về bảo vệ môi trường**

Kết quả triển khai các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 79/2017/NQ-HĐND trong năm 2018: Đã tổ chức phổ biến chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018-2020 theo Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh cho các Hợp tác xã và rà soát nhu cầu, hướng dẫn các Hợp tác xã đăng ký thực hiện chính sách bảo vệ môi trường, thực hiện các hồ sơ theo Hướng dẫn số 1398/HDLN-TNMT-TC-KHĐT ngày 25/5/2018 của liên ngành Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch để hỗ trợ kinh phí thực hiện. Năm 2018, kế hoạch hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ môi trường trên địa bàn có 04 Hợp tác xã đăng ký thực hiện mua xe vận chuyển chuyên dùng, 11 Hợp tác xã đăng ký thực hiện mua xe chở rác đẩy tay, thùng đựng rác, 14 Hợp tác xã đăng ký thực hiện mua chế phẩm sinh học xử lý mùi tại các điểm tập kết rác thải. Kết quả đến về hỗ trợ kinh phí mua xe vận chuyển chuyên dùng: có 01/4 Hợp tác xã mua xe chuyên dùng đã hoàn thiện hồ sơ trình Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra. Về hỗ trợ kinh phí mua chế phẩm sinh học đã thực hiện cấp phát cho 14 Hợp tác xã với tổng kinh phí 210 triệu đồng, đã giải ngân 147 triệu đồng. Về hỗ trợ kinh phí mua xe chở rác đẩy tay, thùng đựng rác: Các Hợp tác xã đã đăng ký nhưng chưa thực hiện mua xe chở rác đẩy tay, thùng đựng rác.

## **IV. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án, giá dịch vụ và các chính sách hỗ trợ có liên quan**

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, giá dịch vụ và các chính sách hỗ trợ về bảo vệ môi trường trên địa bàn còn có những vướng mắc, khó khăn:

- Hoạt động của Hợp tác xã môi trường còn nhiều hạn chế, thiếu trang thiết bị, thiếu trụ sở làm việc, hoạt động cầm chừng chưa theo đúng điều lệ và Luật HTX năm 2012; chế độ, quyền lợi của người lao động chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác về bảo vệ môi trường trong những năm gần đây đã có nhiều chuyển biến. Đa số người dân đã ý thức được tầm quan trọng của công tác thu gom và xử lý rác thải. Tuy nhiên để từ nhận thức đến hành động vẫn còn nhiều hạn chế, tình trạng vứt rác bừa bãi diễn ra, tỷ lệ các hộ dân chưa tham gia đóng phí, giá dịch vụ còn cao.

- Tỷ lệ rác thải được phân loại tại các đơn vị, hộ gia đình, cá nhân còn thấp dẫn đến chi phí vận chuyển, xử lý rác thải cần phải xử lý tại Nhà máy cao, là gánh nặng cho ngân sách địa phương.

- Kinh phí, nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường hàng năm còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu tối thiểu. Hệ thống điểm trung chuyển các xã chưa được đầu tư xây dựng đúng quy định. Tỷ lệ xử lý rác đúng quy định tại nhà máy là quá thấp so với lượng rác phát thải trên địa bàn dẫn đến tình trạng gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến cảnh quan.

- Việc áp dụng chế tài để xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường theo Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ thực hiện tại các xã chưa nghiêm.

- Các Hợp tác xã hoạt động lĩnh vực môi trường hầu hết đang hoạt động như một đơn vị công ích, nguồn kinh phí hoạt động trước đây chủ yếu dựa vào nguồn thu từ phí vệ sinh môi trường, chưa có các nguồn hỗ trợ khác mặc dù đã được phổ biến, hướng dẫn các hồ sơ thủ tục để hỗ trợ kinh phí mua xe vận chuyển chuyên dùng, xe chở rác đẩy tay, thùng đựng rác nhưng hiện nay các Hợp tác xã chưa có đủ kinh phí thực hiện mua sắm.

## **V. Giải pháp và kiến nghị, đề xuất:**

### **1. Giải pháp**

Để việc triển khai Đề án, giá dịch vụ và các chính sách hỗ trợ về bảo vệ môi trường có hiệu quả, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện các giải pháp sau:

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên các văn bản của nhà nước về bảo vệ môi trường và các quy định về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường; Nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể, các đoàn viên, hội viên trong cả hệ thống chính trị đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý rác thải;

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện phân loại rác thải triệt để tại hộ gia đình, tại các tổ chức, cá nhân và tại các điểm trung chuyển, điểm tập kết rác ở thôn, xã.

- Xử lý lượng rác thải tồn đọng tại các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm đổ rác tự phát trên địa bàn. Rà soát các điểm trung chuyển, điểm tập kết rác thải để điều chỉnh quy hoạch đảm bảo vận chuyển, xử lý rác thải đúng quy định;

- Chỉ đạo UBND các xã tổ chức thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn. Từng bước hoàn thiện các mô hình tổ chức thu gom, vận chuyển rác thải phù hợp với điều kiện của từng vùng, từng địa phương theo hướng chuyên nghiệp, bền vững. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển rác thải.

- Kiểm tra xử lý các hành vi vứt rác bừa bãi, tập kết rác thải không đúng nơi quy định, thời gian quy định theo Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ.

## **2. Kiến nghị:**

Để triển khai Đề án, giá dịch vụ và các chính sách hỗ trợ về bảo vệ môi trường có hiệu quả UBND huyện có kiến nghị đề xuất như sau:

- Theo quy hoạch quản lý chất thải rắn của tỉnh (Quyết định 418/QĐ-UBND ngày 04/02/2013), toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt cần phải xử lý của huyện Kỳ Anh vận chuyển, xử lý tại nhà máy rác thuộc xã Kỳ Tân làm phát sinh kinh phí vận chuyển, xử lý rất lớn trong khi ngân sách hạn hẹp, thu nhập của người dân còn thấp. Để giảm bớt khó khăn trong vận chuyển, xử lý rác thải đề nghị xem xét bố trí quy hoạch một điểm xử lý chất thải rắn tại phía Bắc của huyện hoặc hỗ trợ thêm cho huyện Kỳ Anh với mức phát sinh tương ứng do không được bố trí quy hoạch điểm xử lý tại phía Bắc huyện;

- Đề khuyến khích các hộ gia đình tự xử lý lượng rác thải hữu cơ nhằm giảm tải khối lượng rác thải phải vận chuyển, xử lý tại Nhà máy đề nghị xem xét hỗ trợ địa phương kinh phí thực hiện phân loại rác tại nguồn: hỗ trợ chế phẩm sinh học xử lý rác hữu cơ;

- Tăng cường giám sát công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở xử lý chất thải có tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn: Khu xử lý chất thải rắn của Công ty TNHH MTV Chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh; Nhà máy chế biến rác thải sinh hoạt Hoàn Sơn của Công ty TNHH MTV chế biến rác thải sinh hoạt Hoàn Sơn;

- Các hồ sơ theo Hướng dẫn số 1398/HDLN-TNMT-TC-KHĐT ngày 25/5/2018 của liên ngành Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch đề nghị có các mẫu cụ thể kèm theo để các Hợp tác xã môi trường dễ tiếp cận với các chính sách.

- Chuyển phần kinh phí đã được cấp tại Quyết định số 3751/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 về việc cấp ứng kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ môi trường năm 2018 sang năm 2019 để thực hiện, nhằm tạo điều kiện cho các Hợp tác xã mua xe vận chuyển chuyên dùng, xe chở rác đẩy tay, thùng đựng rác.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tài nguyên và Môi trường ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Phạm Văn Dũng**